

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7509/NHNN-ATHT
V/v xử lý sổ tiết kiệm trắng QTDND
đã đóng dấu giáp lai bằng con dấu cũ

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực;
- Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam;
- Hiệp hội Quỹ tín dụng Nhân dân Việt Nam.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) nhận được Công văn số 1498/CV-NHHT ngày 11/7/2025 của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (NHHTX) và Công văn số 104/CV-HHQTD ngày 14/7/2025 của Hiệp hội Quỹ tín dụng Nhân dân Việt Nam đề nghị hướng dẫn xử lý sổ tiết kiệm trắng đã đóng dấu giáp lai bằng con dấu cũ. Để đảm bảo ổn định hoạt động và tránh lãng phí, NHNN yêu cầu NHNN chi nhánh tại các Khu vực (NHNN Khu vực) thực hiện và chỉ đạo quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) thực hiện nội dung liên quan đến việc xử lý sổ tiết kiệm trắng đã được QTDND đóng dấu giáp lai bằng con dấu cũ khi QTDND thay đổi con dấu theo quy định pháp luật như sau:

1. QTDND không được sử dụng con dấu cũ dưới mọi hình thức sau khi đã đổi con dấu mới theo quy định của pháp luật (trong đó lưu ý, việc đóng con dấu cũ trên chữ ký của người đại diện hợp pháp của QTDND tại sổ tiết kiệm phát hành cho khách hàng sau thời điểm được cấp con dấu mới là vi phạm pháp luật). Trường hợp QTDND thay đổi con dấu theo quy định pháp luật, QTDND đóng thêm dấu giáp lai mới lên sổ tiết kiệm trắng đã đóng dấu giáp lai bằng con dấu cũ (nếu có), đảm bảo không chồng lấn lên vị trí dấu giáp lai cũ. Thời hạn sử dụng sổ tiết kiệm trắng có hai dấu giáp lai đến hết ngày 31/7/2026.

2. Thông tin về việc một số sổ tiết kiệm trắng có hai dấu giáp lai vẫn có giá trị sử dụng phải được công bố rộng rãi kể từ thời điểm nhận được chỉ đạo của NHNN Khu vực đồng thời bằng các hình thức sau:

a) Niêm yết tại trụ sở chính và địa điểm kinh doanh của QTDND, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi QTDND đặt trụ sở chính và địa điểm kinh doanh tối thiểu đến hết ngày 31/12/2025;

b) Đăng tải trên website của QTDND (nếu có) cho đến khi tắt toán hết các sổ tiết kiệm này.

3. QTDND đổi con dấu mới thực hiện rà soát và báo cáo chi tiết sổ tiết kiệm trắng, sổ tiết kiệm đã phát hành có một dấu giáp lai cũ, sổ tiết kiệm đã phát hành có hai dấu giáp lai (nội dung báo cáo tối thiểu theo Mẫu báo cáo đính kèm) định kỳ báo cáo hàng tháng cùng thời điểm báo cáo tình hình sử dụng sổ tiết kiệm trắng gửi NHNN Khu vực theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-NHNN cho đến hết thời điểm 31/7/2026, kỳ báo cáo đầu tiên bắt đầu từ kỳ tháng 9/2025.

4. Trách nhiệm của các đơn vị

4.1. Trách nhiệm của QTDND

a) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng sổ tiết kiệm trắng theo quy định pháp luật, hướng dẫn của NHNN Khu vực.

b) Kịp thời báo cáo NHNN Khu vực các vướng mắc, rủi ro phát sinh (nếu có).

c) Báo cáo NHNN Khu vực việc trả con dấu cũ, được cấp con dấu mới (kèm theo bằng chứng và thời điểm trả con dấu cũ và được cấp con dấu mới), thực hiện thông báo rộng rãi việc sử dụng con dấu mới và các nội dung khác có liên quan theo yêu cầu của NHNN Khu vực.

4.2. Trách nhiệm của NHNN Khu vực và NHHTX

NHNN Khu vực và NHHTX căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, quy định pháp luật, hướng dẫn của NHNN có liên quan và thực tế phát sinh tại từng địa bàn để hướng dẫn cụ thể và thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai của các QTDND.

NHNN thông báo đến NHNN Khu vực, NHHTX và Hiệp hội Quỹ tín dụng Nhân dân Việt Nam để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban lãnh đạo NHNN (để b/c);
 - Thanh tra NHNN;
 - Cục Quản lý, giám sát TCTD;
 - Vụ Pháp chế;
 - Lưu: VP, ATHT4;
- LTTRANG.

Đính kèm:

Mẫu báo cáo.

TL. THÔNG ĐỐC
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN
HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Hoàng Việt Dũng

Đơn vị báo cáo....

BÁO CÁO CHI TIẾT SỐ TIẾT KIỂM TRẮNG CÓ HAI DẤU GIÁP LẠI

(Tháng...năm...)

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực....

STT	Loại số tiết kiểm	Tổng số số tiết kiểm trắng tồn kho tại thời điểm QTDND đối con dấu mới		Tổng số số tiết kiểm đã phát hành có hai dấu giáp lai từ thời điểm QTDND đối con dấu mới		Tổng số số tiết kiểm trắng tồn kho tại kỳ báo cáo tháng 9/2025		Tổng số số tiết kiểm có hai dấu giáp lai phát hành lũy kế đến kỳ báo cáo	
		Số lượng	Số seri	Số lượng	Số seri	Số lượng	Số seri	Số lượng	Số seri
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Số tiết kiểm không kỳ hạn	10	Từ 001 đến 008, 010, 011						
2	Số tiết kiểm có kỳ hạn								
...	...								

GIÁM ĐỐC/PHÓ GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT
(Ký, ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ QUỸ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn lập báo cáo:

- Quy tắc điền dữ liệu: giá trị của chỉ tiêu bằng 0 thì điền 0, không phát sinh thì điền "00" (không được để trống dữ liệu).
- Cột (3) = Cột (5) + Cột (7) + Cột (9).
- Cột (4), (6), (8), (10), (12): Điền số seri của tất cả các số tiết kiểm, mỗi số seri được phân tách nhau bằng một dấu phẩy hoặc điền từ seri đến seri nếu là seri liên nhau.
- Cột (6), (8), (12): Kèm theo Danh mục chi tiết theo dõi từng khách hàng (họ tên và số căn cước công dân).